

Số: 209/2024/QĐST-DS

CL, ngày 06 tháng 08 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 218/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 07 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1984; địa chỉ: 536/82 ấp VP, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: bà Phạm Thị L, sinh năm 1978; địa chỉ: 95/82 ấp VP, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: ông Phạm Quốc V, sinh năm: 1988; địa chỉ ấp AH, xã BK, huyện MCN, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị L đồng ý có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ H số tiền là 154.000.000đồng (một trăm năm mươi bốn triệu đồng), bà H không yêu cầu tính lãi trong thời gian qua.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là $154.000.000 \text{ đồng} \times 2,5\% = 3.850.000 \text{ đồng}$.

Bà Phạm Thị L đồng ý chịu 3.850.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ H số tiền mà bà đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001004, ngày 05/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG

